

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ vào Pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án số 10/2009/UBTVQH12 ngày 27/02/2009 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào Luật Thi hành án dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 08 tháng 7 năm 2020, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự, thụ lý số: 238/2020/TLST-DS ngày 11 tháng 3 năm 2020.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành ngày 08 tháng 7 năm 2020 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP A.

Trụ sở: Tầng 8, Văn phòng L8-01-11+16 Tòa nhà B -72 LTT, Phường BN, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện hợp pháp của nguyên đơn:

- Bà Ngô Thị Thanh T – Là người đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền ngày 07/02/2020).

Bị đơn: Bà Đặng Bảo Tr – Sinh năm: 1987;

Ông Nguyễn Thái L- sinh năm: 1983.

Cùng địa chỉ: 1737/62 QL1A, tổ D, khu phố E, phường F, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Bà Đặng Bảo Tr và ông Nguyễn Thái L đồng ý trả nợ gốc và lãi theo hợp đồng tín dụng số 1007LAV201400970 ngày 12/8/2014 và biên bản sửa đổi, bổ sung hợp đồng tín dụng kiêm khế ước nhận nợ ngày 08/6/2015 với tổng số tiền nợ tính đến ngày 25/7/2026 thì số nợ gốc phải trả là: 308.180.000 (Ba trăm lẻ tám triệu một trăm tám mươi ngàn) đồng, nợ lãi phải trả là: 127.368.675 (Một trăm hai mươi bảy triệu ba trăm sáu mươi tám ngàn sáu trăm bảy mươi lăm) đồng, tổng số tiền nợ phải trả là: 435.548.675 (Bốn trăm ba mươi lăm triệu năm trăm bốn mươi tám ngàn sáu trăm bảy mươi lăm) đồng.

2.2 Phương thức thanh toán: Bà Đặng Bảo Tr và ông Nguyễn Thái L đồng ý trả nợ gốc và lãi hàng tháng vào ngày 25 (dương lịch), tổng cộng thành 73 đợt thanh toán. Bắt đầu đợt thanh toán thứ nhất (đợt thứ 01) là ngày 25/7/2020 đến đợt thanh toán thứ 72 là ngày 25/6/2026, mỗi đợt thanh toán số tiền là : 6.000.000 (Sáu triệu) đồng và đợt thanh toán sau cùng (đợt thứ 73) là ngày 25/7/2026 với số tiền nợ còn lại là : 3.549.000 (Ba triệu năm trăm bốn mươi chín ngàn) đồng.

Kể từ ngày 26/7/2026, bà Đặng Bảo Tr ông Nguyễn Thái L còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng A cho vay thì lãi suất mà bà Đặng Bảo Tr và ông Nguyễn Thái L vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng A cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của của Ngân hàng A cho vay.

2.3 Địa điểm thanh toán: Do hai bên tự thỏa thuận hoặc tại cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

2.4 Nếu bà Đặng Bảo Tr và ông Nguyễn Thái L không trả nợ hoặc trả nợ không đầy đủ thì Ngân hàng TMCP A đề nghị Tòa án cho phát mãi tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất tọa lạc tại thửa đất số 529, tờ bản đồ số 28 (theo tài liệu năm 2004-2005) tại phường F, Quận 12, tp. Hồ Chí Minh, diện tích đất là 90m², theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BC184283 vào sổ cấp: CH00545 ngày 28/6/2010 của UBND quận 12 cấp đứng tên ông Nguyễn Văn P và bà Trần Thị P1 chuyển nhượng cho ông Nguyễn Thái L và bà Đặng Bảo Tr theo hợp đồng công chứng số 17204 ngày 20/6/2014 tại Phòng Công chứng số 5 để thu hồi nợ

3.Án phí dân sự sơ thẩm là: 10.710.974 (Mười triệu bảy trăm mười ngàn chín trăm bảy mươi bốn)đồng,bà Đặng Bảo Tr và anh Nguyễn Thái L tự nguyện chịu.

Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP Xuất Nhập Khẩu Việt Nam(Eximbank) số tiền tạm ứng án phí là : 8.241.139 (Tám triệu hai trăm bốn mươi một ngàn một trăm ba mươi chín)đồng theo biên lai thu tiền án phí,lệ phí Tòa án số AA/2019/0108659 ngày 11/3/2020 của Chi cục thi hành án Dân sự Quận 12,t hành phố Hồ Chí Minh.

4.Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

5.Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 12;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 12;
- Lưu: hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phan Thị Diễm